

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số 15/2019/QĐST-DS

P, ngày 13 tháng 6 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 52/2019/TLST-DS ngày 16 tháng 5 năm 2019

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Mạnh G và bà Nguyễn Thị H

Nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện P, tỉnh Gia

Bị đơn: Ông Phạm Văn Đ và bà Nguyễn Thị H1

Nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện P, tỉnh Gia Lai

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền phải trả:

Ông Phạm Văn Đ và bà Nguyễn Thị H1 phải có nghĩa vụ chung trả cho ông Nguyễn Mạnh G và bà Nguyễn Thị H 429.200.000 Đ (Bốn trăm hai mươi chín triệu hai trăm ngàn Đ), trong đó tiền gốc là 350.000.000 Đ, tiền lãi là 79.200.000 Đ.

Về tiền lãi: Ông Nguyễn Mạnh G, bà Nguyễn Thị H không yêu cầu tiếp tục tính lãi trên số nợ gốc.

2.2. Về thời hạn, phương thức trả tiền:

- Ông Phạm Văn Đ và bà Nguyễn Thị H1 phải có nghĩa vụ chung trả cho ông Nguyễn Mạnh G và bà Nguyễn Thị H số tiền lãi 79.200.000 Đ (Bảy mươi chín triệu hai trăm ngàn đồng) vào ngày 30/7/2019.

- Ông Phạm Văn Đ và bà Nguyễn Thị H1 phải có nghĩa vụ chung trả cho ông Nguyễn Mạnh G và bà Nguyễn Thị H số tiền gốc 350.000.000 đồng (Ba trăm năm mươi triệu đồng) làm bảy lần, cụ thể như sau:

+ Lần thứ nhất: Trả số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) vào ngày 01/02/2020.

+ Lần thứ hai: Trả số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) vào ngày 01/02/2021.

+ Lần thứ ba: Trả số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) vào ngày 01/02/2022.

+ Lần thứ bốn: Trả số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) vào ngày 01/02/2023.

+ Lần thứ năm: Trả số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) vào ngày 01/02/2024.

+ Lần thứ sáu: Trả số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) vào ngày 01/02/2025.

+ Lần thứ bảy: Trả số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) vào ngày 01/02/2026.

Trường hợp ông Phạm Văn Đ và bà Nguyễn Thị H1 vi phạm mốc thời gian thực hiện nghĩa vụ trả tiền một trong các lần nêu trên thì ông ông Nguyễn Mạnh G và bà Nguyễn Thị H được quyền yêu cầu thi hành án một lần đối với toàn bộ số tiền còn lại phải thi hành án.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự.

2.3. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 10.584.000 Đ (Mười triệu năm trăm tám mươi bốn ngàn đồng). Ông Phạm Văn Đ và bà Nguyễn Thị H1 tự nguyện chịu toàn bộ.

Hoàn trả lại cho ông Nguyễn Mạnh G và bà Nguyễn Thị H số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 11.144.000 đồng (Mười một triệu một trăm bốn mươi bốn ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí toà án số 0000271 ngày 16/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Văn Quảng